



# **CHỈ DẪN CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÁCH NHẬN DẠNG, PHÂN BIỆT GIỮA PHONG CÁCH LẮNG NGHE, HỌC HỎI NHÂN DÂN VỚI CÁC BIỂU HIỆN MỊ DÂN, "THEO ĐUÔI QUẦN CHÚNG" - Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC DÂN VẬN HIỆN NAY**

TRẦN THỊ MINH TUYẾT\*

*Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đưa ra những chỉ dẫn sâu sắc về nội dung của phong cách, mà còn là tấm gương sáng về thực hành phong cách lắng nghe, học hỏi nhân dân, nhưng không "theo đuôi" quần chúng. Hiện nay, khi chủ nghĩa dân túy với việc mị dân là đặc điểm nổi bật đang trở nên ngày càng mạnh mẽ trên thế giới và một số biểu hiện bắt đầu manh nha ở Việt Nam, thì việc vận dụng sáng tạo những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào công tác dân vận đã và đang trở thành một yêu cầu cấp thiết.*

## **Sự khác biệt giữa phong cách lắng nghe, học hỏi nhân dân với các biểu hiện "theo đuôi quần chúng"**

Lịch sử ở bất cứ đâu và thời đại nào cũng đều khẳng định chân lý: Nếu chính quyền biết lắng nghe dân để "an dân" thì quốc gia yên bình, thịnh trị; và ngược lại, nếu chính quyền xa dân, khinh miệt dân, o ép dân thì quốc gia ấy sẽ suy vong. Là người xây dựng chế độ dân chủ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã coi *lắng nghe dân, học hỏi dân* là nguyên tắc nhận thức và hành động tiên quyết của người cán bộ, đảng viên.

Để đội ngũ cán bộ, đảng viên quyết tâm thực hành nguyên tắc đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luận giải *sự cần thiết phải lắng nghe dân* bằng việc phân tích đặc điểm của các thiết chế chính trị ở Việt Nam. *Về*

*phía Đảng, Người nhấn mạnh, Đảng ta từ nhân dân mà ra và vì nhân dân mà phấn đấu. Ngay từ khi ra đời, Đảng đã mang trong mình yếu tố dân tộc và "bắt rễ" sâu trong lòng dân tộc. Khi Đảng cầm quyền thì không có nghĩa là có quyền "sai khiến quần chúng mà phải làm đày tớ cho quần chúng", phụng sự nhân dân. Muốn phụng sự cho tốt thì tất yếu phải lắng nghe để biết rõ, hiểu sâu ý nguyện của nhân dân. Về phía Nhà nước, thì "nước ta là nước dân chủ"; trong Nhà nước đó, dân là chủ và có quyền làm chủ, còn đội ngũ cán bộ, đảng viên là "công bộc" của nhân dân và phải có trách nhiệm lắng nghe tâm tư, nguyện vọng*

\* PGS, TS, Giảng viên cao cấp, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

hợp pháp, chính đáng của nhân dân để phục vụ cho tốt. Chủ tịch Hồ Chí Minh rút ra kết luận: “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi”<sup>(1)</sup>.

Người cũng chỉ ra *lợi ích* của việc lắng nghe nhân dân: Khi lắng nghe nhân dân thì Đảng mới có khả năng đề ra được chủ trương, đường lối, chính sách hợp lòng dân. Đảng lãnh đạo trước hết bằng việc đề ra chủ trương, đường lối, nhưng chủ trương, đường lối ấy không thể được hoạch định một cách chủ quan, võ đoán, mà phải nhằm phục vụ tốt nhất lợi ích hợp pháp và chính đáng của nhân dân. Nói cách khác, chủ trương, đường lối phải được “chưng cất” từ ý dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải lắng nghe nhân dân còn là bởi “tai mắt” của nhân dân rất nhiều; nhân dân “biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết”. Ngay trong công tác cán bộ - nhiệm vụ then chốt, công việc “gốc” của Đảng, muốn biết cán bộ nào tốt, cán bộ nào xấu thì cách tốt nhất là hỏi dân. Do đó, phải lắng nghe dân chúng, “dựa theo ý kiến họ mà cất nhắc cán bộ, nhất định không xảy ra việc thiên tư, thiên vị, nhất định hợp lý và công bằng”<sup>(2)</sup>. Người nhấn mạnh, cán bộ muốn phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm thì “điều quan trọng nhất là để cho dân nói”; cán bộ muốn hoàn thành tốt công việc thì “việc gì cũng bàn với dân, dân sẽ có ý kiến hay”. Từ tầm quan trọng của việc lắng nghe dân, Người đúc kết: “Đạo đức cách mạng là hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng”<sup>(3)</sup>. Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “lắng nghe dân” là một phẩm chất căn cốt của đạo đức cách mạng và là đặc điểm trọng yếu trong phong cách làm việc của người cán bộ.

Với tinh thần “xây đi đôi với chống”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo một loạt căn bệnh đã cản trở người cán bộ lắng nghe nhân dân, như thói kiêu ngạo, quan liêu, công thần. Người nhấn mạnh, muốn rèn luyện phong cách gần gũi quần chúng và lắng nghe nhân dân thì phải luôn đề phòng các căn bệnh nguy hiểm đó; muốn nghe được ý kiến của nhân dân thì người cán bộ phải thực sự cầu thị, “phải khéo khơi cho họ nói” và “nếu quần chúng nói mười điều mà chỉ có một vài điều xây dựng, như thế vẫn là quý báu và bổ ích”. Những điều dân nói đúng thì cán bộ nhất thiết phải làm theo; còn với những điều chưa đúng thì qua đó, cán bộ cũng biết được dân chúng nghĩ gì để có cách giải thích cho họ hiểu, để có thể tuyên truyền, vận động, lãnh đạo phù hợp và có hiệu quả. Những cảnh báo của Người vẫn còn vẹn nguyên giá trị thời sự trong bối cảnh Đảng ta đang tăng cường, đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới.

Rất tin tưởng quần chúng nhân dân nên Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ không chỉ biết lắng nghe, mà còn phải *học hỏi quần chúng nhân dân*. Theo Người, sự nghiệp cách mạng luôn mang tính sáng tạo nên tri thức, kinh nghiệm không bao giờ đủ; cán bộ muốn tiến bộ mãi, muốn hoàn thành nhiệm vụ thì phải không ngừng học tập. Họ phải vừa học trong sách vở, vừa học trong công tác; nhưng quan trọng nhất là, “học hỏi quần chúng”. Lý do là bởi dân chúng rất đông đảo, “rất khôn khéo”, “biết giải quyết nhiều vấn đề một cách giản đơn, mau chóng, đầy đủ, mà những người tài giỏi, những đoàn thể to

(1), (2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 5, tr. 326, 336

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 11, tr. 609

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 6, tr. 432

lớn, nghĩ mãi không ra”. Người khẳng định: “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. *Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân*”<sup>(4)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Muốn “học hỏi dân chúng, thì ắt phải có nhiệt thành, có quyết tâm, phải khiêm tốn, phải chịu khó”<sup>(5)</sup>, bởi nếu tỏ ra chiếu lệ, hờ hững thì nhân dân sẽ không tin cán bộ; nếu có biết họ cũng không nói hoặc có nói cũng không nói hết; như thế, việc học hỏi quần chúng nhân dân sẽ mất đi ý nghĩa và tác dụng trọn vẹn. Bên cạnh đó, Người kịch liệt phê bình những cán bộ cho “dân là dốt không biết gì, mình là thông thái tài giỏi” nên khinh miệt ý kiến của nhân dân, “không thềm học hỏi dân chúng, không thềm bàn bạc với dân chúng”. Người căn dặn, “người lãnh đạo không nên kiêu ngạo, mà nên khiêm tốn. Sự hiểu biết và kinh nghiệm của mình cũng chưa đủ cho sự lãnh đạo đúng đắn. Vì vậy, ngoài kinh nghiệm của mình, người lãnh đạo còn phải dùng kinh nghiệm của đảng viên, của dân chúng”<sup>(6)</sup>. Việc học hỏi quần chúng nhân dân một cách khiêm tốn, cầu thị không chỉ giúp người cán bộ thành công trong công việc; mà qua đó, còn có được lòng dân, vì thực tế chứng minh rằng, quần chúng nhân dân không bao giờ tin cậy và yêu mến những kẻ tự cao, tự đại.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phân biệt rất rõ sự khác biệt giữa việc lắng nghe, học hỏi quần chúng với “theo đuôi”, “a dua” theo quần chúng. Người giải thích, “dân chúng không nhất luật như nhau. Trong dân chúng, có nhiều tầng lớp khác nhau, trình độ khác nhau, ý kiến khác nhau. Có lớp tiên tiến, có lớp chùng chùng, có lớp lạc hậu”<sup>(7)</sup>. Do vậy, cho dù phần đông nhân dân đều rất tốt, biết “điều hay, lẽ phải” và hết lòng tin yêu Đảng, nhưng vẫn có một bộ phận dân chúng, do trình độ hạn chế, ít hiểu biết về pháp luật, lại có phần “nhẹ dạ” nên có thể bị một số đối tượng phản

động lôi kéo, kích động, làm nảy sinh trong họ những suy nghĩ chưa đúng, những đòi hỏi và hành động cực đoan, quá khích. Vì thế, Người nhấn mạnh, cán bộ phải biết lắng nghe dân, nhưng “cố nhiên, không phải dân chúng nói gì, ta cũng cứ nhắm mắt theo”, mà phải có sự so sánh, phân tích kỹ lưỡng các ý kiến khác nhau của quần chúng nhân dân để “chọn lấy ý kiến đúng” và chuyên hóa thành chủ trương, đường lối phù hợp. Nếu người cán bộ không có bản lĩnh và khả năng phân tích để nhận biết cái gì nhân dân làm là đúng, cái gì dân nói là hay, thì sẽ rơi vào tình trạng “đèo cày giữa đường”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Chúng ta *tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng*”<sup>(8)</sup> một cách dễ dãi, hời hợt, mà phải có bản lĩnh, sự quyết đoán để phân tích rõ đúng - sai; từ đó, giác ngộ, vận động, cảm hóa quần chúng nhân dân, nhất là bộ phận quần chúng nhân dân còn có nhận thức sai lệch, để họ sống và làm việc theo đúng Hiến pháp và pháp luật. Trước những mong muốn, đòi hỏi không chính đáng của quần chúng nhân dân thì cán bộ phải kiên trì thuyết phục để họ hiểu rằng: Lợi ích tạm thời và lợi ích riêng phải phục tùng lợi ích lâu dài và lợi ích chung; lợi ích địa phương phải phục tùng lợi ích quốc gia - dân tộc... “Không theo đuôi quần chúng” có nghĩa là, cán bộ phải thực hiện sứ mệnh, vai trò lãnh đạo, dẫn dắt quần chúng hành động một cách “tự giác”, có tổ chức, có kỷ luật không để mặc họ hành động tự phát. “Không theo đuôi quần chúng” còn có nghĩa là, cán bộ phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của mình trong mọi lĩnh vực. Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ phải kiên định mà không cứng nhắc, bản lĩnh mà không liều lĩnh, quyết đoán mà không

(5), (6), (7), (8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 5, tr. 333, 325, 336, 338

độc đoán, mềm dẻo mà không yếu đuối, lắng nghe mà không “ba phải”...

Trong mọi hoàn cảnh, gặp gỡ nhân dân, “nghe dân nói”, “nói dân nghe” luôn là phong cách độc đáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngày 3-9-1945, mặc dù phải giải quyết vô số công việc của một chính quyền non trẻ, Người đã tuyên bố: “Từ năm nay, tôi sẽ rất vui lòng tiếp chuyện các đại biểu của các đoàn thể”<sup>(9)</sup>. Có thể ai đó đến với nhân dân chỉ để “làm màu”, vì thế họ “gần dân” về khoảng cách mà vẫn “xa dân” về suy nghĩ, tình cảm, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với nhân dân như đến với những người ruột thịt; ở đó, mọi nghi lễ, khoảng cách dường như bị xóa bỏ, chỉ đọng lại sự đồng cảm sâu sắc. Cuối đời, Người đúc kết: “Mỗi người, mỗi gia đình đều có một nỗi đau khổ riêng và góp cả những nỗi đau khổ riêng của mỗi người, mỗi gia đình lại thì thành nỗi đau khổ của tôi”<sup>(10)</sup>. Người hiến dâng trọn đời vì nước, vì dân, đặc biệt khi ai đó mắc sai lầm thì Người có cách giáo dục, phê bình vô cùng tinh tế mà thấm thía. Với cách làm việc “từ quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng”, luôn vui cái vui của nhân dân, đau nỗi đau của nhân dân, thực sự trọng dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu tấm gương sáng, tạo ra sự gắn kết chặt chẽ giữa “Ý Đảng” với “Lòng Dân” - cội nguồn thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

### **Vận dụng phong cách lắng nghe dân, học hỏi dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào công tác dân vận và đấu tranh chống các biểu hiện mị dân, “theo đuôi quần chúng” hiện nay**

Lắng nghe dân - một yêu cầu bắt buộc đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhưng trên thực tế, không phải người cán bộ nào cũng làm được cái việc tưởng chừng như rất đơn giản ấy. Biểu hiện của việc không lắng

nghe dân chính là căn bệnh “duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình; không chịu lắng nghe, tiếp thu ý kiến của người khác”, là “quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở, thiếu kiểm tra đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình; thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân”<sup>(11)</sup>. Một khi người cán bộ đã không biết lắng nghe dân thì đương nhiên sẽ không thể học hỏi dân; do đó, tầm nhìn của họ sẽ bị hạn chế bởi thiên kiến cá nhân. Điều đó hết sức nguy hiểm cho công tác lãnh đạo của Đảng, cho nên bài học mà Đảng đã rút ra và đặc biệt nhấn mạnh trong tiến trình đổi mới chính là *quán triệt quan điểm “dân là gốc” và “đổi mới phải dựa vào dân”*.

Niềm tin, sự ủng hộ của nhân dân chính là cội nguồn sức mạnh của Đảng, bởi “tài dân, sức dân, của dân” khi ở dạng tiềm năng, muốn chuyển hóa thành sức mạnh vật chất vô song trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thì Đảng phải làm tốt công tác dân vận. Tuy nhiên, nếu Văn kiện Đại hội XII của Đảng xác định “công tác dân vận còn nhiều mặt hạn chế” thì Văn kiện Đại hội XIII của Đảng vẫn chỉ rõ “công tác dân vận có nơi, có lúc còn hạn chế”; tức là trên thực tế, công tác dân vận vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập, cần phải tiếp tục được cải thiện. Trước yêu cầu của sự nghiệp cách mạng hiện nay, những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phong cách lắng nghe, học hỏi quần chúng nhưng “không theo đuôi quần chúng” gợi mở một số giải pháp chủ yếu cho công tác dân vận và đấu tranh chống các biểu hiện mị

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập. Sđd*, t. 4, tr. 9

(10) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 674

(11) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 29 - 31

dân, “theo đuôi quần chúng” trong giai đoạn hiện nay; cụ thể như sau:

*Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác dân vận và trách nhiệm thực hiện công tác dân vận của toàn bộ hệ thống chính trị.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng cảnh báo: “Khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận. Cử ra một ban hoặc vài người, mà thường cử những cán bộ kém rồi bỏ mặc họ. Vận được thì tốt, vận không được cũng mặc. Những cán bộ khác không trông nom, giúp đỡ, tự cho mình không có trách nhiệm dân vận. Đó là sai lầm rất to, rất có hại”<sup>(12)</sup>. Đến nay, những chỉ dẫn của Người về công tác dân vận vẫn còn vẹn nguyên giá trị. Do đó, Đảng phải ra sức tuyên truyền để toàn thể cán bộ, đảng viên thực hiện tốt lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tất cả những ai tiếp xúc với nhân dân đều phải làm công tác dân vận. Mỗi cán bộ phải nhận thức rõ ràng, trước khi trở thành cán bộ, họ cũng đều là dân và sẽ đều “hoàn dân”, nên khi tiếp xúc, đối thoại với nhân dân thì phải “đặt mình” vào vị trí, hoàn cảnh của người dân để tìm được tiếng nói chung.

*Thứ hai, Đảng và Nhà nước phải nâng cao năng lực hoạch định đường lối, chính sách và luật hóa những quy định về lắng nghe ý kiến của nhân dân.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, “chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi”, trong đó bao gồm cả thắng lợi của công tác dân vận. Ngược lại, nếu đường lối, chính sách chưa đủ “độ chín”, còn thiếu chuẩn xác thì nhân tâm sẽ xao động, công tác dân vận sẽ gặp phải nhiều khó khăn. Để có chính sách đúng thì cán bộ, đảng viên nhất thiết phải nghe dân nói và muốn làm tốt công việc này thì cần phải luật hóa những quy định về việc lắng nghe, tiếp thu và phản hồi ý kiến của nhân dân. Trên thực tế, các địa phương cũng đã ban hành và thực hiện quy chế tiếp dân

của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Trong nhà nước pháp quyền, mọi người phải hành động theo pháp luật thì việc luật hóa vấn đề tiếp dân, lắng nghe dân, phản hồi ý kiến của nhân dân là việc làm cần thiết.

*Thứ ba, công tác dân vận phải hướng mạnh về cơ sở, mềm dẻo, linh động, nắm vững đối tượng và kiên trì trong thực hiện.*

Coi gần dân là phẩm chất hàng đầu của người cán bộ nên Chủ tịch Hồ Chí Minh từng “đề nghị các vị Bộ trưởng nên luyện cho mình có đôi chân hay đi, đôi mắt hay nhìn, cái óc hay nghĩ, không nên chỉ ngồi ở bàn giấy, theo kiểu “đạo nhân phòng thủ”<sup>(13)</sup>. Ngày nay, trong thời đại công nghệ thông tin, cán bộ rất dễ trở nên quan liêu bởi có thể chỉ cần ngồi trong phòng để nghe báo cáo, phổ biến nghị quyết và điều hành công việc bằng hình thức trực tuyến. Tuy nhiên, chẳng “công nghệ” nào phản ánh hết được ý dân, hiểu được lòng dân nếu cán bộ không sâu sát cơ sở. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng yêu cầu cán bộ khi đi cơ sở thì “phải thật thà nhúng tay vào việc” chứ không sa vào các nghi thức rườm rà; phải tiếp xúc trực tiếp với người dân chứ không chỉ gặp gỡ lãnh đạo. Với mỗi đối tượng cụ thể, cán bộ làm công tác dân vận phải có cách tiếp cận, giải thích và vận động khác nhau sao cho thật phù hợp, hiệu quả. Thực tế cho thấy, cán bộ dân vận thường chú ý vận động những người *tích cực* để làm lực lượng xung kích trong mọi công việc, phong trào. Điều này không sai, nhưng như thế là chưa đủ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh việc phải chú trọng vận động cả *những phân tử “chậm tiến”*, *tập trung vào những nơi phong trào còn yếu*. Lý lẽ của Người rất đơn giản: Nếu quần chúng tốt cả rồi, phong trào nơi nào

(12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 6, tr. 234

(13) *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, t. 10, tr. 131

cũng mạnh rồi thì cần gì phải dân vận nữa? Đề thuyết phục được thành phần chậm tiến thì cán bộ dân vận “phải biết nhẫn nại. Nói với người nghe một lần người ta không hiểu thì nói đến hai lần, ba lần... Về đức tính này, phải học theo những người đi truyền giáo”<sup>(14)</sup>.

*Thứ tư, phải chú trọng dân vận bằng phương pháp nêu gương.*

Người cán bộ, đảng viên phải gương mẫu từ việc lớn đến việc nhỏ; phải ý thức rằng, mỗi hành vi sai trái trong việc công lẫn việc tư đều là hành động phản tuyên truyền, đều làm vô hiệu hóa công tác dân vận của Đảng. Muốn làm tốt công tác dân vận thì trước hết, phải làm tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; bên cạnh đó, cũng cần phải có cơ chế, chế tài để cán bộ không rơi vào căn bệnh “hứa suông”. Thêm nữa, không chỉ sự “quan cách” mà ngay cả cách sống cách biệt và sự hưởng thụ chênh lệch của một bộ phận cán bộ, đảng viên so với quần chúng cũng tạo ra “bức tường vô hình” ngăn cách giữa Đảng và nhân dân. Vì thế, việc thực hành “cần, kiệm, liêm, chính” và sự chan hòa, chân thành của đội ngũ cán bộ, đảng viên cũng góp phần quan trọng vào thành công của công tác dân vận. Uy quyền có thể làm người ta sợ chứ không thể làm người ta tin yêu và muốn nhân dân tin yêu thì cán bộ “phải làm mực thước cho người ta bắt chước”.

*Thứ năm, cán bộ dân vận phải rèn luyện kỹ năng “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng yêu cầu cán bộ dân vận nói riêng, đội ngũ cán bộ cách mạng nói chung, phải “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”. Đặt “óc nghĩ” lên hàng đầu, Người muốn khẳng định, công tác dân vận là một khoa học - khoa học về tâm lý con người, là nghệ thuật - nghệ thuật tiếp cận và vận động con người. Vì thế, cán bộ dân vận phải có trí tuệ,

có kỹ năng lắng nghe, nắm bắt, đúc kết ý nguyện chính đáng của quần chúng nhân dân để tham mưu cho Đảng và Nhà nước trong xây dựng chủ trương, chính sách phù hợp với lòng dân. Họ cũng phải học cách nói của quần chúng, nghĩa là ngắn gọn, sinh động, dễ hiểu để vận động quần chúng nhân dân có hiệu quả. Dù có hiểu biết “Thiên kinh vạn quyển”, nói hay đến đâu mà nhân dân không hiểu thì công tác dân vận vẫn thất bại. Để được nhân dân tin tưởng và làm theo thì người làm công tác dân vận phải có uy tín, phải thực hành phương châm “nói đi đôi với làm”, “nói ít, làm nhiều”.

*Thứ sáu, phải kiên quyết chống các hình thức mị dân, “theo đuôi quần chúng”.*

Bản chất của “mị dân” là lừa mị, dối trá, phỉnh nịnh, nhằm giành được lòng tin và sự ủng hộ nhất thời của nhân dân để phục vụ cho các mưu đồ xấu. Ở Việt Nam hiện nay, các hình thức “mị dân” đã xuất hiện từ các lực lượng chống phá chế độ và cả ở một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất. Các lực lượng thù địch thường nhân danh “quyền con người” để “ru ngủ”, lôi kéo, kích động quần chúng đưa ra những đòi hỏi “tự do, dân chủ” không giới hạn, thiếu tính khả thi; lợi dụng “lòng yêu nước” của nhân dân để kích động chủ nghĩa dân tộc cực đoan, phá hoại đường lối hòa bình và hợp tác của Đảng và Nhà nước ta. Chúng tìm mọi cách khuếch trương những hạn chế, khuyết điểm, khó khăn trong đời sống đất nước, nhất là những sai phạm của một số cán bộ trong bộ máy công quyền để kích động quần chúng nhân dân phản ứng, gây rối, làm mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Mục đích của chúng không phải là “vì dân”, mà là chống phá Đảng, Nhà nước và cuộc sống bình yên của nhân dân.

(14) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 72

Giọng điệu “mị dân” còn xuất hiện ở một bộ phận cán bộ thoái hóa, biến chất, cơ hội chính trị. Biểu hiện “mị dân” của nhóm người này cũng rất đa dạng; trước hết và phổ biến nhất là việc tách rời giữa lời nói và hành động. Những cán bộ này luôn tỏ ra gần dân, lắng nghe dân, đồng cảm với nhân dân, nhưng hành động thì ngược lại, trái với lợi ích căn bản của quần chúng nhân dân. *Đặc điểm chung* của những cán bộ này là sự “tiền hậu bất nhất”, khi “nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác, nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc nghỉ hưu”<sup>(15)</sup>. Họ nói “bừa”, dùng những từ “lộng ngôn” nhằm thu hút sự chú ý của nhân dân, giải tỏa sự bức xúc nhất thời của nhân dân nhưng không chịu bất cứ trách nhiệm gì về điều đã nói. *Biểu hiện thứ hai* của những cán bộ “mị dân” là “nói lời hay nhưng không làm việc tốt”. Họ dùng những lời hay, ý đẹp, đưa ra “những lời thề gây bão” để “đánh bóng” tên tuổi cá nhân, tỏ ra mình là người “đức cao, vọng trọng”, là “người của nhân dân”, nhưng hành vi của họ lại hoàn toàn đối lập với những gì họ đã tuyên bố. Điển hình cho biểu hiện này là việc có cán bộ là người có chức, có quyền đã từng viết sách về chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nhưng kết cục lại là người tham gia vào vụ án tham ô, hối lộ nghìn tỷ. *Biểu hiện thứ ba* của “mị dân” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là “hùa” theo ý nguyện trước mắt và lợi ích cục bộ của một bộ phận dân chúng mà có những việc làm và phát ngôn vô nguyên tắc, trái với Cương lĩnh, đường lối, Điều lệ Đảng và pháp luật của Nhà nước. *Biểu hiện thứ tư* của “mị dân” là đưa ra những tuyên bố “gây sốc” về việc sẽ nhanh chóng giải quyết những hạn chế, bức xúc trong xã hội đi đôi với “ve vuốt”, ca ngợi, phỉnh nịnh dân, coi việc gì dân làm cũng hay, lời nào của dân cũng đúng nhằm tranh thủ, lợi dụng sự ủng hộ của nhân

dân hòng tiến thân trên con đường danh lợi cá nhân. Ở đây, vừa là biểu hiện mị dân, vừa là “theo đuôi quần chúng”. Hiện tượng này thường xuất hiện trước những kỳ đại hội Đảng hay bầu cử các cơ quan dân cử. “Mị dân” còn là, khi mắc sai phạm thì tỏ vẻ nhận lỗi rất thành khẩn, thậm chí còn “tự xi vả” mình để “xả van phẫn nộ” của nhân dân, nhưng sau đó không thực tâm sửa chữa khuyết điểm. Những kẻ mị dân cũng thường tỏ ra “dễ dãi, bao dung” trước những sai phạm của người khác, nhưng về thực chất là để né tránh, không gây mất lòng người khác, đi ngược lại chủ trương và quyết tâm đấu tranh chống tiêu cực của Đảng và Nhà nước...

Chính vì vậy, khi phát biểu tại Hội nghị toàn quốc triển khai Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào ngày 16-8-2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã nhắc nhở cán bộ tuyệt đối không “mị dân, tiếp xúc với dân một cách *hình thức*, càng không “theo đuôi” quần chúng”<sup>(16)</sup>. Trước sự manh nha của các biểu hiện mang màu sắc dân túy và sự phát tác của các hiện tượng mị dân, công tác dân vận phải góp phần “lật tẩy” những biểu hiện và tác hại của các luận điệu mị dân, “theo đuôi quần chúng”, để quần chúng nhân dân nhận rõ “chân tướng” và “tẩy chay” những cán bộ rắp tâm “mị dân” nhằm vụ lợi, làm suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ, gây ảnh hưởng xấu tới sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. □

(15) Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, *Sổ*, tr. 29

(16) Nguyễn Phú Trọng: “Phát huy truyền thống đại đoàn kết, huy động sức mạnh của toàn dân tộc, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”, *Tạp chí Cộng sản*, số 973, tháng 9-2021, tr. 12